TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2020/HS-ST
Ngày: 25-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

2/ Ông Võ Hoàng Thu

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Mỹ Phúc – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Lê Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 201/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Thị Th**, sinh năm 1977, tại tỉnh L; giới tính: Nữ; nơi ĐKHKTT: Ấp 3, xã M, huyện Đ, tỉnh A; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Đào Văn Đ, sinh năm 1932; họ và tên mẹ: Bùi Thị H, sinh năm 1945; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có chồng, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 03/6/2020, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Tăng Lý Hữu Ph, sinh năm 1979; nơi cư trú: C14/21 ấp 3, xã B, huyện B, Thành phố H (vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra xác định như sau: Đào Thị Th là người nghiện ma túy loại hàng đá. Vào ngày 03/6/2020 do hết ma túy để sử dụng cho bản thân và bán lại

cho người khác nên Th sử dụng số điện thoại 0782.921.053 gọi vào số 0901149514 của một người phụ nữ tên Tr (không rõ lai lịch) để hỏi mua 05 gói ma túy đá với giá 700.000 đồng và hẹn giao ma túy tại bãi đất trống thuộc xã H, huyện B. Sau khi mua ma túy của Tr thì Th mang số ma túy vừa mua được về Phòng số 6, khách sạn "T.V" tại địa chỉ: C4/18B khu phố 3, thị trấn T, huyện B để cất giữ, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác. Th định bán 05 gói ma túy trên cho người nghiện với giá 1.000.000 đồng, thu lời 300.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, có Tăng Lý Hữu Ph (là bạn của Th) không có tiền nhưng muốn sử dụng ma túy nên đến Phòng số 6 khách sạn T.V để xin Thơ cho sử dụng ma túy chung nhưng chưa kịp sử dụng thì Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm về ma túy Công an huyện B phối hợp Công an thị trấn T tiến hành kiểm tra phòng số 6 khách sạn "T.V" bắt giữ.

Công an thị trấn T lập Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Th khai nhận đã bán ma túy cho Ph được khoảng 04 đến 05 lần, mỗi lần bán với giá từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng; địa điểm bán ma túy là tại khách sạn T.V. Riêng Ph không biết và không có liên quan gì đến 05 gói ma túy mà Công an thu giữ của Th.

Bản kết luận giám định số 945/KLGĐ-H này 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: "*Tinh thể không màu được ký hiệu m cần giám định (thu giữ của Đào Thị Th) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1999 gram, loại Methamphetamine*", (sau giám định còn lại 0,9313 gram).

Vật chứng vụ án gồm:

05 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định có tổng khối lượng 1,1999 gram (sau giám định còn lại là 0,9313 gram) là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 01 giỏ xách màu nâu; 01 cân điện tử hiệu Battery; 01 tờ vé số có số 190029; 05 miếng băng keo dán màu đen; 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 đoạn ống hút nhựa dài 05cm; 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI bên trong có 02 sim; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar bên trong có 02 sim.

Tại Cáo trạng số 183/CT-VKS ngày 01/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đào Thị Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thị Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Đào Thị Th từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Phạt bổ sung bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đào Thị Th tại tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL:74 – 92); phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Tăng Lý Hữu Phước; phù hợp với lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Văn H (BL: 55 – 57) phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả giám định vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang ... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 03/6/2020, bị cáo Đào Thị Th đã có hành vi tàng trữ 1,1999 gram là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. (Theo Kết luận giám định số 945/KLGĐ-H này 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố H) với mục đích để bán cho người nghiện thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 23 giờ 35 phút cùng ngày tại Phòng số 6, khách sạn T.V tại địa chỉ: C4/18B khu phố 3, thị trấn T, huyện B.

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Thị Th đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hại cho xã hội, mặc dù bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược được Nhà nước thống nhất quản lý hết sức chặt chẽ, mọi hành vi liên quan đến ma túy từng mức độ sẽ bị xử lý hình sự. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Song chỉ

vì muốn có ma tuý sử dụng, muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo bán ma tuý cho nhiều người nghiện, qua điều tra xác định bị cáo bán ma tuý cho Tăng Lý Hữu Ph khoảng 04 đến 05 lần với mỗi lần bán là 01 gói ma tuý với giá từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng tại trước khách sạn T.V. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên. Đây là tình tiết định khung hình phạt cần áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử và có mức án nghiêm đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[7] Đối với Tăng Lý Hữu Ph, quá trình điều tra xác định Ph có đến Phòng số 06 khách sạn T.V để mua ma tuý của bị cáo sử dụng nhưng chưa kịp mua thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Ph không biết và không liên quan gì đến số ma tuý mà Công an thu giữ của bị cáo. Tuy nhiên, qua xét nghiệm thì Ph dương tính với ma tuý, Chủ tịch uỷ ban nhân dân thị trấn T đã lập thủ tục đưa đi cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 24/8/2020, Tòa án nhân dân huyện B ban hành Quyết định số 694/QĐ – TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Phước với thời hạn 21 tháng, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Đối với người phụ nữ tên "Tr" là người bán ma tuý cho bị cáo và những người nghiện khác mua ma túy của bị cáo, do tất cả không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ làm rõ và xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 05 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định có tổng khối lượng 1,1999 gram (sau giám định còn lại là 0,9313 gram) là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 01 giỏ xách màu nâu; 01 cân điện tử hiệu Battery; 01 tờ vé số có số 190029; 05 miếng băng keo dán màu đen; 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 đoạn ống hút nhựa dài 05cm, đây là các vật cấm tàng trữ, không có giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI bên trong có 02 sim; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar bên trong có 02 sim, là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo và bị cáo sử dụng để liên lạc đi bán ma túy. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc vào phạm tội sẽ tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong thời gian bị cáo mua bán trái phép chất ma tuý có thu nhập bất chính; tuy nhiên ngoài lời khai duy nhất của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác chứng minh số tiền thu nhập bất chính cụ thể là bao nhiêu nên nghĩ miễn bị cáo nộp lại số tiền này mà áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bị cáo một số tiền nhất định để nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào các điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đào Thị Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Đào Thị Th số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Việc bị cáo nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 05 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định có tổng khối lượng 1,1999 gram (sau giám định còn lại là 0,9313 gram) là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 01 giỏ xách màu nâu; 01 cân điện tử hiệu Battery; 01 tờ vé số có số 190029; 05 miếng băng keo dán màu đen; 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 đoạn ống hút nhựa dài 05cm.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI bên trong có 02 sim; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar bên trong có 02 sim.

(Các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập vào 09 giờ 45 phút ngày 23 tháng 9 năm 2020 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Hoàng Sơn

2AAKKAK*εαεχαχ+